

Số: 54/NQ-HĐND

Điện Biên Đông, ngày 19 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả giám sát “Việc triển khai thực hiện
chính sách hỗ trợ khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang, cải tạo
và bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị quyết 30a, Nghị định 35/2015/NĐ-CP
trên địa bàn huyện Điện Biên Đông từ năm 2015-2018”**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
KHÓA V, KỶ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Trên cơ sở xem xét báo cáo số 18/BC-HĐND, ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Thường trực HĐND huyện về Kết quả giám sát “Việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang, cải tạo và bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị quyết 30a, Nghị định 35/2015/NĐ-CP trên địa bàn huyện Điện Biên Đông từ năm 2015-2018”; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí báo cáo kết quả giám sát “Việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang, cải tạo và bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị quyết 30a, Nghị định 35/2015/NĐ-CP trên địa bàn huyện Điện Biên Đông từ năm 2015-2018”, với một số nội dung chủ yếu sau:

1. Trong thời gian qua, mặc dù điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng với nhận thức tầm quan trọng của tài nguyên đất và quỹ đất nông nghiệp đối với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và bảo vệ môi trường sinh thái, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân đã quan tâm trong công tác phổ biến, tuyên truyền chính sách khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang, cải tạo và bảo vệ đất trồng lúa. Chính sách hỗ trợ khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang và bảo vệ đất trồng lúa đã phát huy hiệu quả tích cực, góp phần khích lệ, khuyến khích Nhân dân tích cực khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang nâng cao hiệu quả sản xuất lúa nước, góp phần giảm dần tình trạng phá rừng làm nương trên địa bàn. Đến hết năm 2018 diện tích khai hoang, phục hóa hàng năm đều tăng (*Tổng diện tích là 925,94ha, tổng kinh phí đã hỗ trợ là 10.276.630.752 đồng*); năng suất, sản lượng, diện tích lúa nước tăng mạnh qua các năm (*tổng diện tích lúa nước cả hai vụ năm 2015: 2.325 ha, năm 2016: 2.393ha, năm 2017: 2.476,7 ha, năm 2018: 2.682,15*

ha); tổng sản lượng lương thực toàn huyện năm 2018 đạt: 29.811,4 tấn, tăng 12,3% = 3.263 tấn so với năm 2014.

2. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện chính sách khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang, cải tạo và bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị quyết 30a, Nghị định 35/2015/NĐ-CP đến Nhân dân trên địa bàn huyện còn một số tồn tại, hạn chế cần được tiếp tục quan tâm chỉ đạo khắc phục trong thời gian tới, cụ thể:

Công tác tham mưu cho UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai có thời điểm chưa kịp thời.

Còn tình trạng diện tích đã khai hoang, thủy lợi đã được đầu tư kiên cố đảm bảo nước tưới hai vụ song mới chỉ canh tác một vụ, chưa tận dụng và phát huy hết hiệu quả đầu tư trong thực hiện tăng năng suất và tăng vụ ở một số xã, gây lãng phí nguồn lực đầu tư của nhà nước.

Công tác vận hành, khai thác sử dụng hệ thống kênh mương, thủy lợi chưa phát huy hết hiệu quả, một số công trình thủy lợi mới được đầu tư đã xuống cấp.

Công tác kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các mô hình, khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang và bảo vệ đất trồng lúa chưa được các đơn vị quản lý nhà nước quan tâm đúng mức; Chưa kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế yếu kém trong thực hiện chính sách, chưa nhân rộng các mô hình hiệu quả trong đầu tư; chưa xây dựng Kế hoạch cụ thể để kiểm tra, giám sát các xã, thị trấn trong việc đo đạc, kiểm đếm, nghiệm thu diện tích khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang; chưa có văn bản hướng dẫn UBND các xã, thị trấn trong việc thành lập tổ quản lý, vận hành, bảo vệ và khai thác sử dụng hệ thống kênh mương thủy lợi đã được đầu tư.

Hàng năm, UBND xã, thị trấn còn thiếu chủ động, chưa kiểm tra, đôn đốc trước mùa vụ cũng như chưa ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai công tác khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang, cải tạo và bảo vệ đất trồng lúa đến Nhân dân các bản, chưa giao chỉ tiêu kế hoạch năm cho các bản trên địa bàn, chưa chủ động trong việc tuyên truyền, vận động, hướng dẫn Nhân dân lựa chọn địa điểm, tận dụng nguồn nước trong khai hoang; Công tác đo đạc kiểm đếm, nghiệm thu diện tích khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang chưa thực sự thống nhất về quy hình, thống kê, quản lý số liệu thiếu chính xác so với thực tế.

3. Nguyên nhân của những hạn chế:

Các cơ quan, đơn vị chuyên môn chưa tích cực, chủ động tham mưu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ; Việc nghiên cứu cụ thể hóa các văn bản của nhà nước còn chậm.

Công tác phối hợp với cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn chưa chặt chẽ, chưa khoa học; Công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng quản lý nhà nước cho đội ngũ chuyên môn cấp xã, thị trấn chưa kịp thời.

Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân cũng như thực hiện

nhiệm vụ giám sát trong thực hiện khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang và bảo vệ đất trồng lúa.

Cấp ủy Đảng, Chính quyền cấp xã chưa quan tâm đúng mức, chưa dành nhiều thời gian cho công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện việc khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang, bảo vệ đất trồng lúa và vận động Nhân dân sản xuất tăng vụ.

Công tác quản lý, vận hành, khai thác công trình thủy lợi đã được quan tâm song còn nhiều bất cập. Việc khai hoang mở rộng diện tích chưa được quy hoạch chi tiết rõ ràng, còn manh mún nhỏ lẻ, thiếu tính khoa học, chưa chủ động khắc phục những hư hỏng nhỏ trong quá trình khai thác sử dụng.

Các nguồn vốn tuy đã được quan tâm lồng ghép để thực hiện hỗ trợ, chi trả cho Nhân dân, song chưa đồng nhất về định mức hỗ trợ.

Tư tưởng trông chờ ỷ lại của một bộ phận quần chúng Nhân dân vào các nguồn lực đầu tư của nhà nước còn khá phổ biến, nhận thức của Nhân dân trong việc quản lý, vận hành các công trình thủy lợi sau đầu tư còn nhiều bất cập.

Điều 2. Để khắc phục những tồn tại hạn chế đã nêu trong báo cáo kết quả giám sát, HĐND huyện yêu cầu UBND huyện thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, giải pháp đã nêu trong báo cáo kết quả giám sát và thống nhất tổ chức thực hiện một số chủ trương, nhiệm vụ của huyện về chính sách khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang, cải tạo và bảo vệ đất trồng lúa, cụ thể như sau:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền tới Nhân dân để có nhận thức đúng, đầy đủ về mục đích của chính sách khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang, cải tạo và bảo vệ đất trồng lúa; phát huy tính tự chủ vươn lên của người dân trong phát triển kinh tế, khắc phục tình trạng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư, hỗ trợ của nhà nước; tích cực vận động Nhân dân thực hiện sản xuất hai vụ trên những diện tích đảm bảo nước tưới tiêu và canh tác trồng màu xen canh trên những diện tích lúa một vụ, nhằm khai thác tối đa hiệu quả diện tích đất canh tác, nâng cao thu nhập cho Nhân dân.

2. Tăng cường công tác kiểm tra cơ sở, giám sát chặt chẽ việc thực hiện chính sách khai hoang, phục hóa ruộng bậc thang và bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn huyện. Chủ động kế hoạch kiểm tra đôn đốc trước thời vụ, giao chỉ tiêu kế hoạch cụ thể trên cơ sở diện tích đã khai hoang, phục hóa cho các xã, thị trấn, đồng thời chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thường xuyên quan tâm nắm tình hình dịch bệnh, thời tiết để kịp thời cập nhật thông tin, có biện pháp phun phòng nhiễm bệnh cho diện tích lúa canh tác.

3. Quan tâm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kịp thời tham mưu tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá hiệu quả các mô hình hỗ trợ, cũng như các mô hình kinh tế thuộc thẩm quyền, nhất là các mô hình có sử dụng nguồn vốn từ chính sách hỗ trợ khai hoang, phục hóa bảo vệ đất trồng lúa, rút kinh nghiệm và kịp thời biểu dương khen thưởng nhân rộng những mô hình phát huy hiệu quả

kinh tế, đồng thời có biện pháp chấn chỉnh, dừng đầu tư cho những mô hình kém hiệu quả.

4. Thường xuyên mở các lớp đào tạo bồi dưỡng, nhất là tập huấn nâng cao kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng quản lý nhà nước lĩnh vực chuyên ngành cho đội ngũ cán bộ làm công tác chuyên môn thuộc các cơ quan chuyên môn cấp huyện, cán bộ chuyên trách cấp xã, thị trấn về lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp, cán bộ địa chính cấp xã.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân huyện thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Điện Biên Đông khoá V, kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- TT. Huyện uỷ;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Đại biểu HĐND tỉnh tại huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Thành viên đoàn giám sát;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH



Vũ A Bằng